

Số: 331/BC-UBND

Chư Pưh, ngày 03 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2017,
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2017:

Thực hiện Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Nghị quyết của Huyện ủy và Nghị quyết của HĐND huyện tại kỳ họp thứ 3 - khóa IX về giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện năm 2017; bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI, AN NINH-QUỐC PHÒNG 2017:

Giá trị tăng trưởng kinh tế năm 2017 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 10,05%, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 6,60%, công nghiệp - xây dựng tăng 12,92%, dịch vụ tăng 13,96%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, trong đó: Nông, lâm nghiệp chiếm 48,86%; công nghiệp - xây dựng chiếm 28,31%; thương mại - dịch vụ chiếm 22,83%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 39,31 triệu đồng/năm được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế:

a. Sản xuất nông nghiệp:

* **Trồng trọt:** tổng diện tích gieo trồng toàn huyện năm 2017 là 23.585,7 ha đạt 101,31% KH huyện, 103,18% so với cùng kỳ năm 2016 (vụ Đông xuân TH 1.601,2 ha; vụ Mùa 21.910,2 ha). Nhìn chung năng suất, sản lượng các loại cây trồng đều đạt so với kế hoạch¹ (có biểu chi tiết kèm theo).

¹ Cụ thể: Cây lương thực: 5.491 ha, đạt 100,29% so với KH huyện; 104,94% so với cùng kỳ năm 2016 (vụ Đông xuân TH 600 ha; vụ Mùa 4.891 ha); Cây có củ: 1.374,6 ha, đạt 102,74% KH huyện; 103,11% so với cùng kỳ năm 2016 (vụ Đông xuân TH 116,7 ha; vụ Mùa 1.204,9 ha); Cây thực phẩm: 2.167,5 ha, đạt 101,12% KH huyện; 101,39% so với cùng kỳ năm 2016 (vụ Đông xuân TH 743,5 ha; vụ Mùa 1.424 ha); Cây Công nghiệp ngắn ngày (lạc, bông vải...): 393 ha, đạt 100% KH huyện; 101,89% so với cùng kỳ năm 2016; Cây hàng năm khác: 284,2 ha, đạt 103,35% KH huyện; 134,44% so với cùng kỳ năm 2016 (vụ Đông xuân TH 141 ha; vụ Mùa 143,2 ha); Cây công nghiệp dài ngày (hồ tiêu, cao su, cà phê, điều): 13.226,3 ha, đạt 99,98% KH 2017 huyện; 100,43% so với cùng kỳ năm 2016; Cây ăn quả: 332,7 ha, đạt 107,67% KH 2017 huyện; 144,65% so với cùng kỳ năm 2016; Cây chanh dây 212,95 ha, đạt 289,73% so với KH năm 2017 huyện; Cây dược liệu: 103,4 ha, đạt 313,33% so với KH. Năng suất, sản lượng các loại cây trồng: lúa Đông xuân năng suất đạt 48,5 tạ/ha, sản lượng 2.910 tấn; Lúa nước vụ Mùa năng suất đạt 47,2 tạ/ha, sản lượng ước đạt 6.069,9 tấn; Ngô cả năm năng suất đạt 52 tạ/ha, sản lượng 18.657,6 tấn; Sản phẩm ước đạt 191 tạ/ha, sản lượng ước đạt 22.156 tấn; Khoai lang năng suất ước đạt 92,5 tạ/ha, sản lượng 1.984,2 tấn; Đậu các loại năng suất ước đạt 7,92 tạ/ha, sản lượng 484,7 tấn; Rau các loại năng suất ước đạt 133,3 tạ/ha, sản lượng 20.781,5 tấn; Lạc năng suất đạt 14,5 tạ/ha, sản lượng đạt 565,5 tấn; Cỏ chăn nuôi năng suất ước đạt 1.501,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt 22.522,5 tấn; Cây điều năng suất đạt 6,7 tạ/ha, sản lượng đạt 85,2 tấn; cao su tổng số năng suất ước đạt 16,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt cả năm 7.207

* **Chăn nuôi:** tổng đàn gia súc toàn huyện hiện nay là: 55.225 con đạt 104,3% KH năm 2017, 115,66% so với cùng kỳ năm 2016². Tổng đàn gia cầm là: 61.542 con đạt 100 % KH huyện, 101,76% so với cùng kỳ năm 2016. Sản lượng thịt trâu, bò hơi đạt 637,3 tấn bằng 100,28 % so với KH huyện; sản lượng thịt heo hơi 2.039 tấn, bằng 100 % KH.

* **Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn:** kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng Chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện; xây dựng Kế hoạch, Phương án phòng chống thiên tai và TKCN năm 2017. Trong năm xảy ra 02 đợt lốc xoáy và mưa bão đã ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân, cụ thể: ngày 12/4/2017 trên địa bàn các xã Chư Don, Ia Le, Ia Blư lốc xoáy đã làm thiệt hại tài sản của 22 hộ, trong đó: 01 người bị thương, 22 căn nhà bị tốc mái hư hỏng và một số công trình công cộng, vật kiến trúc bị hư hỏng, ước thiệt hại 215 triệu đồng. UBND huyện đã xuất ngân sách hỗ trợ 56 triệu đồng hỗ trợ kịp thời cho các hộ khắc phục thiệt hại và ngày 11/9/2017 trên địa bàn xã Ia Phang và Ia Le: đã làm 12 căn nhà của 12 hộ bị tốc mái; 220 trụ tiêu của 02 hộ dân bị ảnh hưởng. Ước tính giá trị thiệt hại về cây cối hoa màu là 130,3 triệu đồng. Trong tháng 11 do ảnh hưởng của cơn bão số 12 đã làm tốc mái 15 căn nhà, 01 nhà xưởng bị sụp tường, 01 nhà văn hóa thôn bị tốc mái hoàn toàn, 01 phòng học bị tốc mái, 38,74 ha cây cối hoa màu bị thiệt hại³, 25 con bò từ 1-2 năm tuổi bị chết, 80,8 ha cao su của Công ty 194 bị đổ gãy, 0,19 ha tiêu và một số diện tích lưới, nhà lồng của Công ty OLAM bị ảnh hưởng; tổng thiệt hại ước tính 46,18 tỷ đồng⁴. UBND huyện đã thành lập 03 đoàn công tác kiểm tra kết quả số liệu thống kê, đánh giá thiệt hại do bão số 12 gây ra và đã đề xuất tỉnh hỗ trợ 626,18 triệu đồng

* **Công tác bảo vệ thực vật:** thường xuyên tổ chức tuyên truyền nhân dân thu gom, tiêu hủy các tồn dư thực vật mang nguồn bệnh cây hồ tiêu; chọn hộ tham gia mô hình quản lý tổng hợp bệnh héo chết nhanh, bệnh vàng lá chết chậm trên cây hồ tiêu năm 2017 và tổ chức tập huấn kỹ thuật cho 30 hộ dân tại xã Ia Phang; tổ chức tập huấn cho nông dân trồng cà phê tại xã thuộc mô hình ứng dụng quản lý dịch hại tổng hợp IPM trên cây Cà phê năm 2017.

* **Công tác Chăn nuôi-Thú y:** thực hiện công tác điều trị một số bệnh thông thường cho gia súc, gia cầm tại các xã, thị trấn. Tổ chức được 3.919 lượt tuyên truyền cho 3.919 hộ chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi, vệ sinh phun tiêu độc khử trùng chuồng trại; Tổ chức 207 lượt giám sát trên 20 cơ sở kinh doanh thuốc thú y, cơ sở chăn nuôi về sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; tiêm phòng các loại vắc xin LMLM đợt 1 năm 2017 với tổng số lượng vắc xin đã sử dụng là 17.500 liều⁵.

tấn; Hồ tiêu năng suất đạt 38,05 tạ/ha, sản lượng đạt 9.336,7 tấn. Chanh dây 212,95 ha, năng suất ước đạt 584,67 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.296,52 tấn; Cây ăn quả 332,7 ha; Cây được liệu 103,4 ha. Cây cà phê hiện người dân đang thu hoạch rải rác, năng suất ước đạt 37,2 tạ/ha, sản lượng ước đạt 7.107,2 tấn;

² Trong đó đàn trâu 402 con đạt 105,79 % KH huyện, 107,77% so với cùng kỳ năm 2016; Đàn bò 22.143 con đạt 100% KH huyện, 108,67% so với cùng kỳ 2016; Đàn heo 25.665 con đạt 100 % KH huyện, 107,76% so với cùng kỳ 2016; Đàn dê 7.015 con đạt 147,37 % KH huyện, 220,6% so cùng kỳ 2016.

³ Trong đó: tiêu 17,32 ha, cao su 3,01 ha, điều 5,72 ha, cây ăn quả 2,59 ha, cây hàng năm 7,3 ha.

⁴ Trong đó: thiệt hại trong nhân dân là 4,910 tỷ đồng; thiệt hại trong doanh nghiệp là 41,267 tỷ đồng.

⁵ Trong đó: số vắc xin tiêm được là 17.305 liều (gồm tiêm lần 1: 15.605 liều/3.026 hộ/ 83 thôn, làng/09 xã, thị trấn; Tiêm nhắc lại 1.700 liều); vắc xin hao hụt là 195 liều. Tỷ lệ tiêm đạt tỉ lệ 82,9% so với tổng số trâu, bò trong diện tiêm. Vắc xin còn tồn là 1.325 liều; Đối với vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: Tổng số lượng vắc xin đã sử dụng: 11.250 liều/2.002 hộ/53 thôn, làng/09 xã, Thị trấn. Tỷ lệ tiêm phòng đạt 86,84% (Tỷ lệ tiêm phòng là số liều vắc xin THT tiêm được/số con trâu, bò trong diện tiêm); Đối với vắc xin THT, Phó thương hàn và Dịch tả

* **Công tác Khuyến nông:** triển khai thực hiện mô hình sản xuất rau an toàn với quy mô 05 ha tại xã Chư Don trong vụ Đông xuân 2016-2017. Chọn 02 hộ tham gia mô hình phát triển giống lúa địa phương, diện tích 02 ha tại cánh đồng Ia Per⁶. Tổ chức họp thôn bình xét, chọn 25 hộ tham gia mô hình chăn nuôi dê để góp phần xóa đói giảm nghèo trên địa bàn xã Ia Hnú; chọn 12 hộ tham gia mô hình trồng bắp nếp, đậu đen, bí xanh, bí đỏ vụ đông xuân với diện tích 04 ha.

* **Công tác Thủy lợi, nước sinh hoạt:** trong vụ Đông xuân 2016-2017 đã tổ chức tiếp nước 05 đợt tương đương 558.000 m³/19 ngày đêm. Đề xuất UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới 10 công trình cấp nước nông thôn tập trung giai đoạn 2017-2020; đồng thời đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí sửa chữa 02 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung đã hư hỏng tại Ia Le và Ia Dreng.

* **Công tác chuyển đổi cây trồng và triển khai một số chương trình khác:** vụ Đông xuân 2016-2017, toàn huyện đã chuyển đổi 25,7 ha đất lúa thiếu nước để trồng các loại cây trồng cạn⁷. Hiện nay giá đậu đen giao động từ 20 nghìn đến 25 nghìn/01kg, cây đậu đen sinh trưởng, phát triển tốt trên đất lúa vụ Đông xuân, năng suất trung bình 850 kg/ha; tổng diện tích chuyển đổi trồng ngô vụ mùa trên đất lúa thiếu nước vụ Mùa năm 2017 là 36,6 ha với 65 hộ tham gia.

* **Công tác quản lý giống, phân bón, vật tư nông nghiệp:** được tăng cường quản lý phối hợp với Đoàn Thanh tra, kiểm tra liên ngành Sở Nông nghiệp & PTNT tiến hành kiểm tra 04 cơ sở⁸. Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện đã tiến hành kiểm tra các Đại lý kinh doanh, buôn bán vật tư nông nghiệp được 48 cơ sở, phát hiện 04 cơ sở có hành vi vi phạm hành chính⁹. Ngoài ra huyện còn triển khai hiệu quả, kịp thời các mô hình, dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp năm 2017; dự án hỗ trợ “khôi phục an ninh lương thực và hỗ trợ sinh kế cho cộng đồng nông thôn có hoàn cảnh khó khăn chịu ảnh hưởng hạn hán huyện Chư Pưh” do tổ chức FAO phối hợp với ACTIONAID tài trợ, tổng kinh phí hỗ trợ: 1.529.300.000 đồng.

b. Chương trình xây dựng nông thôn mới: điều chỉnh, bổ sung Đề án xây dựng nông thôn mới các xã và cấp huyện giai đoạn 2017-2020. Tổ chức 02 lớp tập huấn về xây dựng nông thôn mới cho các cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới cấp xã, thôn làng, với 95 người tham gia; in ấn 120 Panô tuyên truyền về 19

heo: Tổng số lượng vắc xin đã sử dụng: 6.750 liều/511 hộ/49 thôn, làng/09 xã, thị trấn. Tỷ lệ tiêm phòng đạt 87,15 %; Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm năm 2017: Đã cấp phát 444 lít hóa chất Bencocid cho 09 xã, thị trấn. Tổng số hóa chất đã phun là 444 lít hóa chất bencocid, tổng diện tích phun được là 710.400m²; Kinh phí thu được từ công tác kiểm soát giết mổ và kiểm dịch vận chuyển đến ngày 23/10/2017 là 29.070.000 đồng.

⁶ Đã cấp 200 kg giống lúa địa phương, 700 kg vôi, 700 kg phân lân, 1.000 kg phân vi sinh, thuốc BVTV cho 02 hộ triển khai mô hình.

⁷ 10 ha khoai lang, 1,2 ha ngô, 2,5 rau tại cánh đồng Plei Thơ Ga xã Chư Don, 06 ha ngô tại cánh đồng Plei Đung, Plei Dư xã Ia Hnú, 04 ha đậu tương tại cánh đồng Thôn Tung Đào, xã Ia Dreng, 02 ha đậu đen tại cánh đồng Ia Ke xã Ia Phang.

⁸ 04 cơ sở đa số vi phạm các lỗi: không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về lĩnh vực giống cây trồng; chưa có nguồn gốc vật liệu nhân giống; chưa có quy trình sản xuất đối với từng loại giống cây trồng; không thực hiện ghi nhãn; công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với cây trồng xuất vườn; chưa có địa điểm sản xuất, kinh doanh giống cây trồng phù hợp; không có người được đào tạo về Kỹ thuật trồng trọt, Bảo vệ thực vật; không thực hiện lưu giữ hồ sơ, ghi chép đầy đủ các thông tin về giống cây trồng sản xuất, kinh doanh; không có công bố tiêu chuẩn áp dụng khi xuất vườn...

⁹ Xử phạt hành chính 04 cơ sở với 05 sản phẩm phân bón vi phạm, tổng số tiền phạt 10.500.000 đồng. Trong thời gian đến Đoàn Kiểm tra liên ngành tiếp tục tổ chức lấy 05 mẫu phân bón và 03 mẫu thức ăn chăn nuôi để phân tích kiểm định chất lượng.

tiêu chí nông thôn mới để cấp cho các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các thôn làng. Chỉ đạo xã Ia Le, Ia Hrú hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ đề xuất tỉnh xét, công nhận, công bố xã Ia Le và Ia Hrú đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Chỉ đạo các ngành lồng ghép, phân bổ nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới theo Đề án đã được phê duyệt; nhất là tập trung nguồn lực để hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới đối với 02 xã Ia Le và Ia Hrú trong năm 2017¹⁰.

c. Chương trình tái canh cà phê: tổng diện tích tái canh trên địa bàn huyện năm 2017 đạt 95,86 ha, đạt 306,3% so với KH (diện tích tỉnh giao là 31,3 ha). Diện tích huyện hỗ trợ là 83,3 ha/132 hộ, kinh phí: 300 triệu đồng, Công ty Nestlé Việt Nam hỗ trợ: 138,694 triệu đồng, nhân dân đóng góp: 1.554.000 đồng. Hiện nay, cây đang sinh trưởng, phát triển tốt, tỷ lệ cây sống đạt 99%. Ngân hàng Nông nghiệp huyện Chư Puh đã giải ngân 1.072 triệu đồng cho 05 hộ trồng tái canh cà phê năm 2017. Triển khai lập danh sách các hộ đăng ký tái canh năm 2018, diện tích đăng ký 123,2 ha, số hộ đăng ký 176 hộ dân.

d. Triển khai kế hoạch thu hồi diện tích đất lâm nghiệp, trồng rừng: Diện tích trồng rừng năm 2017 trên địa bàn huyện là 199,15 ha, đạt 102,17% KH tỉnh giao¹¹. Kinh phí ngân sách cấp ứng để triển khai trồng rừng năm 2017 trên địa bàn huyện: 585 triệu đồng, trong đó kinh phí tỉnh cấp 347.200.000 đồng, kinh phí huyện cấp 237,8 triệu đồng¹². Đã trồng 59.500 cây phân tán tương đương 59,5 ha, đạt 102,58% KH tỉnh (KH tỉnh giao 58 ha).

e. Phát triển Hồ tiêu bền vững: trên địa bàn huyện hiện nay có 06 giống tiêu chính, gồm: tiêu Vĩnh Linh chiếm 82,36%; tiêu Lộc Ninh chiếm 12,26%; tiêu Sẻ chiếm 3,55%; tiêu Trâu chiếm 0,95%; tiêu Phú Quốc chiếm 0,57%; tiêu Ấn Độ chiếm 0,31%. Triển khai 02 Dự án, gồm: Dự án xây dựng mô hình sản xuất hồ tiêu theo hướng VietGAP kết hợp sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm từ nguồn vốn KHCN phân cấp của UBND tỉnh; Dự án Phát triển hồ tiêu bền vững theo hướng sử dụng giống sạch bệnh và bón phân cân bằng dinh dưỡng từ nguồn vốn của huyện. Kinh phí 02 dự án là 850 triệu đồng. Qua kiểm tra đến nay các mô hình sinh trưởng và phát triển tốt, đáp ứng được tiêu chí đề ra.

f. Lâm nghiệp: Thường xuyên tổ chức tuyên truyền vận động, phổ biến pháp luật và giáo dục cộng đồng về bảo vệ và phát triển rừng. Cùng cố, kiện toàn BCH PCCCR cấp xã, xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện; kiện toàn Tổ công tác cơ động liên ngành kiểm tra, ngăn chặn tình hình vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã Ia Blư và xã Ia Le. Kiểm tra, xử lý, phá bỏ 128 lò đốt than bằng cây rừng tự nhiên trái pháp luật trên địa bàn xã Ia Le, xã Ia Blư và xã Ia Hla. Tính từ 15/12/2016 đến 11/12/2017 đã phát hiện và lập biên bản là: 66 vụ, giảm 04

¹⁰ Qua kết quả rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí XD NTM của các xã trên địa bàn huyện đến thời điểm hiện nay như sau: xã Ia Phang đạt: 19/19 tiêu chí; xã Ia Blư đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Le đạt 19/19 tiêu chí (tuy nhiên những tháng cuối năm xảy ra vụ án nghiêm trọng nên BCD nông thôn mới tỉnh không thẩm định); xã Ia Hrú đạt 19/19 tiêu chí; xã Ia Rong đạt 14/19 tiêu chí; xã Ia Dreng đạt 9/19 tiêu chí; xã Ia Hla đạt 11/19 tiêu chí; xã Chư Don đạt 8/19 tiêu chí.

¹¹ Trong đó: xã Ia Le: 21 ha vượt 5% so với kế hoạch; xã Ia Hla: 9,2 ha đạt 92% so với kế hoạch; xã Ia Hrú: 10,2 ha đạt 68% so với kế hoạch; xã Chư Don: 12,75 ha đạt 83,3% so với kế hoạch; xã Ia Phang: 16,8 ha đạt 84%; xã Ia Blư: 9,2ha đạt 92% so với kế hoạch, Ban quản lý RPH Nam Phú Nhơn 105 ha/105 ha, Ban Chỉ huy quân sự huyện 15 ha/20 ha. Hiện nay cây trồng đang sinh trưởng, phát triển bình thường, đối với diện tích trồng rừng của các xã, tỷ lệ sống bình quân đạt 85%; đối với diện tích trồng rừng của Ban quản lý RPH Nam Phú Nhơn tỷ lệ sống đạt trên 90%; đối với diện tích trồng rừng của Ban Chỉ huy Quân sự huyện tỷ lệ sống bình quân đạt 65%.

¹² Cụ thể từng đơn vị: Ban quản lý RPH Nam Phú Nhơn 315 triệu đồng (tỉnh cấp 210 triệu đồng, huyện cấp ứng 105 triệu đồng), UBND các xã 270 triệu đồng (tỉnh cấp 137,2 triệu đồng, huyện cấp ứng 132,8 triệu đồng).

vụ so với cùng kỳ năm 2016¹³. Tổng số lâm sản đã xử lý tịch thu: 120,363 m³ gỗ tròn, gỗ xẻ từ nhóm 3 đến nhóm 7; 1.700 kg gốc, cành nhóm 1; 3,28 ste trụ gỗ nhóm 3-nhóm 5; 10 cái giường gỗ nhóm 6; 8.140 kg than; tổng số phương tiện đã xử lý tịch thu: 12 chiếc xe công nông; 02 cộ bò. Tổng số tiền đã thu, nộp ngân sách là 816.697.000 đ¹⁴.

1.2. Công nghiệp, TTCN, GTVT: Về giá trị Công nghiệp-XDCB (Giá so sánh năm 2010): đạt 830 tỷ đồng, đạt 101,13% KH năm so với cùng kỳ đạt 103%, các sản phẩm chủ yếu gồm: Đá xây dựng, sản phẩm cơ khí dân dụng, xay xát lương thực, giết mổ gia súc, may mặc, bê tông đúc sẵn.

- Khối lượng vận chuyển hàng hóa 450 nghìn tấn, đạt 102,27% KH năm, so với cùng kỳ đạt 102,3%; khối lượng luân chuyển 46.000 nghìn tấn/km, đạt 102,22% KH năm, so với cùng kỳ đạt 102,5%. Khối lượng vận chuyển hành khách 560 nghìn hành khách, đạt 101,82% KH năm, so với cùng kỳ đạt 102%; khối lượng luân chuyển 108.000 nghìn hành khách/km, đạt 101,89% KH năm, so với cùng kỳ đạt 101,89%.

1.3. Đầu tư-XDCB: Tổng mức đầu tư các công trình XDCB năm 2017 trên địa bàn huyện là 90,725 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2017 là 70,875 tỷ đồng, thực hiện đến ngày 31/12/2017 khối lượng là 90,07 tỷ đồng, đạt 99,29% KH tỉnh, giải ngân là 70,1 tỷ đồng, đạt 98,96% so với KH vốn (có biểu chi tiết kèm theo).

1.4. Công tác thu-chi ngân sách: mặc dù ngay những tháng đầu năm huyện đã triển khai quyết liệt công tác thu ngân sách trên địa bàn, tuy nhiên thu ngân sách trên địa bàn đạt kế hoạch tỉnh, nhưng không đạt theo Nghị quyết huyện đề ra, cụ thể: tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện đến ngày 31/12/2017 là 282,081 tỷ đồng, đạt 104,28% KH tỉnh, đạt 97,36% KH huyện, trong đó thu trên địa bàn đến ngày 31/12/2017 là 41,570 tỷ đồng đạt 138,57% KH tỉnh, đạt 84,47% KH huyện¹⁵. Tổng chi ngân sách đến ngày 31/12/2017 là 282,081 tỷ đồng, đạt 106,8% KH tỉnh, đạt 98% KH huyện (có biểu chi tiết kèm theo).

1.5. Lĩnh vực Tài nguyên-MT huyện:

- **Công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất, chuyển mục đích QSD đất:** Công tác cấp mới giấy chứng nhận QSD đất: thực đến hết tháng 12/2017 là 3.890 giấy với tổng diện tích 2.272,52 ha¹⁶. Nâng tỷ lệ cấp giấy trên địa bàn đạt 87,08%; Hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế QSD đất đã giải quyết là 1.094 hồ sơ, tổng diện tích 3.829.054 m²; Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất giải quyết là 113 hồ sơ, diện tích 20.600 m²; Hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giải quyết 188 hồ sơ, diện tích là 826.727,6 m².

- **Công tác BTHT, GPMB & TĐC:** Tập trung triển khai thực hiện công tác bồi thường GPMB ngay những tháng đầu năm, kết quả trong năm 2017 Hội đồng BTHT và TĐC huyện đã thực hiện bồi thường, GPMB 11 công trình, thu hồi diện tích 12.599 m² đất của 299 hộ gia đình cá nhân, với tổng kinh phí bồi thường hỗ

¹³ Trong đó: khai thác lâm sản 05 vụ, vận chuyển lâm sản 48 vụ, cất giữ lâm sản 13 vụ, đã xử lý: 62 vụ (01 vụ tồn chuyển qua). Chưa xử lý: 05 vụ. Tang vật, phương tiện đang tạm giữ: 28.880 m³ gỗ tròn từ nhóm 1 đến nhóm 7; 02 máy cày; 02 rơ móc máy cày.

¹⁴ Trong đó: Tiền phạt 280.050.000 đ; Tiền bán tang vật, phương tiện 536.647.000 đ.

¹⁵ Do thu từ tiền chuyển quyền sử dụng đất và đấu giá đất, thu tiền sử dụng đất, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ không đạt.

¹⁶ Tháng 11, 12/2017 cấp 2.627 giấy, trong đó: Ia Rong 567 giấy, Ia Hnú 298 giấy; Ia Dreng 258 giấy; Ia Hla 50 giấy; Nhon Hòa 200 giấy; Ia Phang 637 giấy; Ia Le 200 giấy; Ia Blú 387 giấy; Chu Don 30 giấy.

trợ là 37.670.327.674 đồng¹⁷. Công tác quản lý nhà nước về Môi trường, khoáng sản: đã giải quyết 52 hồ sơ cam kết bảo vệ môi trường đơn giản. Đăng ký quy hoạch mỏ khai thác cát xây dựng tại xã Ia Blứ, mỏ đá xây dựng thông thường tại xã Ia Le để đưa vào tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1.6. Hoạt động kiến thiết thị chính: công tác chỉnh trang đô thị được quan tâm chỉ đạo, cơ sở hạ tầng được khang trang, công tác môi trường được đầu tư, tổng số thu gom và xử lý chôn lấp trong năm trên 9600 m³ rác thải sinh hoạt. Số hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt đã ký kết là 2265 hợp đồng, thu phí vệ sinh cả năm thu được 560.500.000 đồng, đạt 100%. Tổng số hợp đồng nước sạch đã ký là 1.102 hợp đồng, thu đến 31/12/2017 thu được 786,569 triệu đồng/714,104 triệu đồng đạt 110,15% KH.

1.7. Hoạt động tín dụng-ngân hàng: chất lượng hoạt động của các Ngân hàng trên địa bàn huyện từng bước được nâng lên, thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục vay vốn; đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Tổng nguồn vốn huy động đạt 360,9 tỷ đồng; tổng dư nợ đạt 1.305,9 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,8% tổng dư nợ.

2. Về văn hoá-xã hội:

2.1. Giáo dục: toàn huyện có 37 trường, với 680 lớp, 19.319 học sinh, trong đó học sinh người dân tộc thiểu số 10.155 học sinh, tỷ lệ duy trì sỹ số đạt 98,9%, cơ sở trường lớp, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được nâng cấp, chất lượng giáo dục hai mặt được nâng lên¹⁸. Tham dự học sinh giỏi các cấp đạt kết quả đáng ghi nhận¹⁹. Tất cả các trường học đã ổn định tổ chức, phân công chuyên môn, tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, THCS và phổ cập mẫu giáo 5 tuổi; tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện bậc THCS có 25/37 giáo viên đạt; tham gia thi giáo viên giỏi cấp Mầm non tỉnh có 02 giáo viên đạt. Hiện nay trên địa bàn huyện có 06 trường đạt chuẩn Quốc gia; đang trình tỉnh xét công nhận 03 trường đạt chuẩn Quốc gia.

2.2. Y tế: Chỉ đạo ngành y tế tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở, đồng thời nâng cao chất lượng khám, điều trị tại các cơ sở y tế. Tổng số khám 67.482 lượt, số lượt khám tại bệnh viện là 35.282 lượt đạt 110% KH²⁰. Các Chương trình y tế quốc gia và công tác Dân số-KHHGD được chú trọng triển khai có hiệu quả. Có 7/9 Trạm Y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế; tổ chức 03 đợt kiểm tra vệ sinh ATTP đối với 248 cơ sở²¹.

¹⁷ Trong đó kinh phí thực hiện của HDBTHT là 830.274.629 đồng.

¹⁸ Chất lượng giáo dục 02 mặt: Bậc THCS: Hạnh kiểm: Loại tốt 3.266/4.693 đạt 69,6%, loại khá: 1183/4693 đạt 25,2%, loại trung bình 244/4.693 chiếm 5,2%; Học lực: loại giỏi 297/4.693 đạt 6,3%, loại khá 1.027/4.693 đạt 21,9%, loại trung bình 2.935/4.693 chiếm 62,6%, loại yếu, kém 434/4.693 chiếm 9,2%; Bậc Tiểu học: Năng lực: đạt 9.368/9.566 đạt 97,9%, chưa đạt: 198/9.566 chiếm 2,1%; Phẩm chất Đạt 9.517/9.566 đạt 99,5%; chưa đạt 49/9.566 đạt 0,5%; Bậc học Mầm non: Kiến thức: nắm được kiến thức tốt: 1.182/3.740 đạt 31,6%, nắm được kiến thức khá: 1.381/3.740 đạt 36,9%, nắm được kiến thức trung bình: 1.141/3.740 chiếm 30,5%, nắm được kiến thức chậm: 36/3.740 chiếm 1%; Chất lượng chăm sóc: Phát triển cân nặng bình thường: 3.538/3.740 đạt 94,6%, Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 202/3.740 chiếm 5,4%, Phát triển chiều cao bình thường: 3.576/3.740 đạt 95,6%, Trẻ suy dinh dưỡng thấp còi: 164/3.740 chiếm 4,4%; THPT: Học lực: tốt 10,5%, khá 36,7%, trung bình 41,9%, yếu 10,7%, kém 0,2%; hạnh kiểm: tốt 70,6%, khá 24,7%, trung bình 3,8%, yếu 0,9%.

¹⁹ Tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh khối THCS, THPT được 24 giải (01 giải nhất, 05 giải nhì, 07 giải ba và 11 giải khuyến khích), thi học sinh giỏi cấp toàn Quốc: 07 giải (01 Huy chương vàng, 02 Huy chương bạc, 02 Huy chương đồng và 02 giải Khuyến khích). Tổ chức thi học sinh giỏi cấp huyện 203 giải; trong đó: 18 giải nhất, 31 giải nhì, 55 giải ba, 99 giải khuyến khích

²⁰ Bệnh nhân điều trị nội trú 3.640 người đạt 100% KH năm. Bệnh nhân điều trị ngoại trú là 382 người đạt 76,4% KH năm. Số ngày điều trị trung bình tại bệnh viện 5,5 ngày/bệnh nhân. Công suất sử dụng giường bệnh là 100%.

²¹ Trong đó 122 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 14 cơ sở với số tiền 24.450.000 đồng. Xác nhận kiến thức ATTP cho 33 cơ sở, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 3 cơ sở; Kiểm tra hành nghề y được tư nhân đối với 26 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 03 cơ sở với số tiền 2.500.000 đồng.

2.3. Văn hóa-Thông tin, Truyền thanh-TH:

- **Hoạt động Văn hoá-TT, TDTT:** đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện; đã cất, dán 3.015 mét băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, treo 2.160 lượt cờ chuôi, kẻ vẽ 898 m² pa nô lớn tuyên truyền; tuyên truyền bằng xe loa được 415 giờ; tổ chức 20 buổi biểu diễn văn nghệ tuyên truyền. Tổ chức Hội thao Mừng Đảng - Mừng xuân lần thứ VIII với 447 vận động viên tham gia kết thúc Hội thao đã trao 90 giải thưởng; Hội thi Văn hóa công chiêng lần thứ VII với 276 nghệ nhân tham dự; Đại hội TDTT huyện lần thứ II được tổ chức chu đáo, thành công tốt đẹp. Tham gia Hội thi thể thao DTTS tỉnh Gia Lai, xếp thứ 6/16 đoàn tham dự²²; tham gia giải vô địch Karatedo tỉnh Gia Lai xếp thứ 3 toàn đoàn²³; tham gia giải võ cổ truyền tỉnh đạt 01 HCV và 01 HCB; Tổ chức 02 lớp truyền dạy công chiêng với 64 học viên tại xã Ia Le và Chư Don.

- **Hoạt động Truyền thanh -TH:** sản xuất được 148 chương trình phát thanh, 96 chương trình truyền hình (trong đó có 4 chương trình phát thanh, 04 chương trình truyền hình phát trong dịp Tết Đinh Dậu), 48 chuyên mục pháp luật và đời sống, 24 chuyên mục ATGT, 12 chuyên mục truyền hình, 12 chuyên mục phát thanh và gửi 172 tin, bài phát trên sóng đài tỉnh. Tổng số 1.175 tin, 223 bài phóng sự, gương người tốt việc tốt. Tổng số giờ phát sóng: TT- FM 15.330h, TH 5.400h đạt 100%KH.

2.4. Lao động Thương binh và Xã hội: Tổ chức giảng dạy 04 lớp nghề cho lao động nông thôn với 80 học viên²⁴; đã giải ngân các nguồn vốn để giải quyết việc làm cho khoảng 990 lao động, trong đó có 85 người đi xuất khẩu lao động. Tổ chức phiên giao dịch việc làm lưu động với 214 lượt người tham gia: số lao động được tư vấn 203 lượt; số lao động được phỏng vấn: 48 người; số lao động được tuyển dụng 13 người; Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 22,96% năm 2016 xuống còn 14,39% năm 2017; số hộ cận nghèo là 1.975 hộ chiếm tỷ lệ 12,54%; tiếp nhận và cấp phát gạo cứu đói trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu cho 791 hộ/3626 khẩu với 54.390 kg, gạo cứu đói giáp hạt cho 621 hộ/2.899 khẩu với 43.485 kg; Công tác đối với người có công: chi trả trợ cấp ưu đãi cho các đối tượng chính sách đầy đủ, kịp thời²⁵. Hoàn thành sửa chữa và xây mới nhà ở cho 34 cho người có công với cách mạng; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh-Liệt sĩ²⁶; Công tác Bảo trợ xã hội, BHYT, được quan tâm, chỉ đạo

²² Kết quả đạt huy chương Bạc môn bóng chuyền và hạng tư môn kéo co.

²³ đạt 3 HCV, 4 HCB, 5 HCD.

²⁴ Trong đó: 02 lớp học nghề với 40 học viên tại xã Ia Le, 01 lớp nuôi và phòng bệnh trâu bò với 20 học viên tại xã Ia Dreng, 01 lớp trồng hồ tiêu với 20 học viên tại xã Ia Rong;

²⁵ Tiếp nhận quà và thăm, chúc tết 06 gia đình chính sách người có công với cách mạng tiêu biểu ở xã Ia Hla, Ia Dreng, Ia Rong do tỉnh uỷ quyền và cùng với đoàn thăm chúc tết của tỉnh thăm và chúc tết 5 gia đình chính sách người có công với cách mạng tiêu biểu ở thị trấn Nhơn Hoà, xã Ia Hnú, Ia Le; Lập danh sách và cấp phát kinh phí quà tết của tỉnh hỗ trợ đối tượng chính sách người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng là 178 người với tổng số tiền 26.700.000 đồng; cấp quà tết của Chủ tịch nước tặng các gia đình có công với nước cho 219 đối tượng (trong đó 03 đối tượng được tặng 400.000 đồng, 216 đối tượng được tặng 200.000 đồng) với kinh phí 44.400.000 đồng. Xây dựng Kế hoạch đi thăm, tặng quà 80 đối tượng chính sách, người có công nhân dịp Tết nguyên đán Đinh Dậu (500.000 đồng/suất quà).

²⁶ Tổ chức và đưa đón 15 người có công tiêu biểu trên địa bàn huyện đi thăm, viếng mộ di tích lịch sử, khu tưởng niệm ở Miền trung và đi thăm quan một số danh thắng với kinh phí 90 triệu đồng. Hội đồng quản lý Quỹ đền ơn đáp nghĩa huyện xuất kinh phí tặng 04 sổ tiết kiệm và 06 con bò cái sinh sản cho 10 hộ người có công neo đơn, có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo (Mỗi sổ tiết kiệm 10.000.000 đồng, mỗi con Bò hơn 15 triệu đồng). Lãnh đạo huyện trực tiếp thăm, tặng quà 60 người có công tiêu biểu (quà bằng tiền mặt, mỗi suất

rà soát, phổ biến, hướng dẫn lập hồ sơ và chi trả các chế độ bảo trợ xã hội, in và cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng đúng qui định, kịp thời²⁷. Hỗ trợ tiền điện cho hộ chính sách xã hội Quý I, II năm 2017 cho 219 hộ, số tiền: 63.847.000 đồng; Công tác trẻ em: Tổ chức các hoạt động nhân dịp tết nguyên đán, Tháng hàng động vì trẻ em và ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết trung thu²⁸.

2.5. Công tác dân tộc: tổ chức bình xét, công nhận 60 người có uy tín; phối hợp với các đơn vị liên quan cấp hỗ trợ các mặt hàng chính sách cho các đối tượng được thụ hưởng theo quy định²⁹. Kiểm tra, rà soát xử lý việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng và xử lý các hộ dân di cư tự do tại tiểu khu 1133, 1141, 1145 xã Ia Le; thực hiện đo đạc, cắm cọc, giao đất sản xuất cho 78/98 hộ thôn Ia Bia, xã Ia Le. Phê duyệt danh sách cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 33.817 người đồng bào DTTS và người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2.6. Bảo hiểm xã hội: giải quyết các chế độ chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH đúng, đủ, kịp thời theo quy định. Số người tham gia BHXH, BHYT là 69.125 người đạt 113,2% KH (tăng 15,4% so với cùng kỳ năm 2016), trong đó: 1800 người tham gia BHXH bắt buộc, 10 người tham gia BHXH tự nguyện, 1.300 người tham gia BHTN, 69.125 người tham gia BHYT; số thu BHXH, BHYT, BHTN là ước đạt 67 tỷ đồng; chi trả BHXH, BHYT gần 41,43 tỷ đồng.

2.7. Công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể: sự phối hợp công tác giữa UBND huyện với Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức hội,

1.000.000 đồng); khen thưởng 16 tập thể, 18 cá nhân có thành tích trong công tác đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà ở cho người có công và người có công tiêu biểu tại Lễ kỷ niệm. Tặng quà của Chủ tịch nước 135 người.

²⁷ Trợ cấp xã hội hàng tháng cho 79 người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên, 02 già cô đơn, 86 người khuyết tật, 60 quyết định mai táng phí, 02 đơn thân hộ nghèo nuôi con nhỏ, 10 hồ sơ đề nghị trợ cấp đột xuất, 19 thôi hưởng, 4 trẻ em mồ côi, 05 điều chỉnh mức hưởng và 16 chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng và 01 chăm sóc trẻ mồ côi. Tổ chức thăm, tặng quà 125 đối tượng bảo trợ xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán với kinh phí 62,5 triệu đồng; Nhận, thăm tặng quà cho 01 Cụ tròn 100 tuổi và 20 Cụ tròn 90 tuổi được Chủ tịch nước và Chủ tịch UBND tỉnh tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017 (Suất quà 100 tuổi gồm quà và 500.000đ/suất, quà 90 tuổi gồm quà và 300.000đ/suất). cấp 10.213 thẻ BHYT cho các đối tượng năm 2017 cụ thể: 996 thẻ cho đối tượng bảo trợ xã hội, 08 thẻ cho người nhiễm chất độc hóa học, 65 thẻ cựu chiến binh, 330 thẻ cho người có công, 49 thẻ cho thân nhân liệt sĩ và 06 thẻ cho thân nhân người có công khác, 4.333 thẻ cho người nghèo, 2.644 thẻ cho người cận nghèo theo Quyết định 797/QĐ-TTg, 1.022 thẻ cho người cận nghèo theo Quyết định 705/QĐ-TTg, 760 thẻ người làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

²⁸ Tặng quà Tết Nguyên đán cho 9 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (1 triệu/suất) (Quỹ BTTE Việt Nam 05 suất, Quỹ BTTE huyện 04 suất). Xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn đàn trẻ em năm 2017. Tổ chức phát động Tháng hàng động vì trẻ em và ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6: đã trao học bổng cho 20 em học sinh nghèo (500.000 đồng/suất), 04 sổ tiết kiệm mỗi sổ trị giá 5.000.000 đồng, tạo sân chơi cho hơn 1.353 trẻ em, vận động đóng góp, ủng hộ quỹ Bảo trợ trẻ em huyện được hơn 90 triệu đồng; Hội đồng Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện xuất kinh phí từ Quỹ bảo trợ trẻ em huyện tặng học bổng cho 60 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn học giỏi nhân dịp khai giảng năm học mới 2017-2018 (mỗi suất 500.000 đồng); tổ chức các hoạt động vui Tết trung thu cho trẻ em trên địa bàn huyện. Kết quả: Số điểm tổ chức Tết Trung thu là 81 điểm (01 điểm cấp huyện và 80 điểm ở các xã, thị trấn), số trẻ em tham dự, tặng quà là 18.111 em, trị giá 330.970.000 đồng.

²⁹ Cấp chế độ cho người có uy tín 24.000.000 triệu đồng; tập huấn cung cấp thông tin 16.000.000 triệu đồng; Phối hợp với Công ty CP Kinh doanh và Phát triển Miền núi tỉnh Gia Lai cấp hỗ trợ: 2.755,44 kg giống ngô lai CP888; 10.623,23 kg giống lúa thuần nguyên chủng ĐV108; 15.342,16 kg phân NPK; 5.139 kg phân lân hạt cho 1.462 hộ/7.184 khẩu là hộ nghèo, già làng trưởng bản khó khăn, gia đình chính sách có đất sản xuất nông nghiệp thuộc các xã khu vực III, khu vực II và làng ĐBK thuộc xã khu vực I và 100 con bò cái sinh sản cho 100 hộ nghèo, già làng trưởng bản khó khăn. Đạt 100% kế hoạch đề ra; Phối hợp với Công ty CP XNK Y tế Gia Lai đã cấp phát được 118.835kg muối I Ôt cho 5 xã: Ia Rong, Ia Hla, Ia Dreng, Chư Don, Ia Phang; còn 88.600kg muối của 3 xã: Ia Blư, Ia Le, Ia Hru và Thị trấn Nhơn Hòa Công ty CP XNK Y tế Gia Lai đang chờ phê duyệt của cấp có thẩm quyền để tiếp tục cấp phát theo quy định; Chương trình 135: cấp hỗ trợ: 1.008 kg giống ngô lai CP888; 2.849,84 kg giống lúa thuần nguyên chủng ĐV108; 29.941 kg phân NPK; 3.384 kg phân lân hạt cho 1.186 hộ nghèo, hộ cận nghèo có đất sản xuất nông nghiệp thuộc các xã khu vực III, khu vực II và làng ĐBK xã khu vực I và 46 con bò cái sinh sản cho 46 hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đạt 100% kế hoạch đề ra.

đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh. Phối hợp triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các cuộc vận động.

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Tình hình ANCT-TTATXH:

- Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện năm 2017 cơ bản ổn định. Tập trung chỉ đạo các lực lượng chức năng bám địa bàn, bám dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác phòng chống vượt biên, chủ động trong công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, FULRO lưu vong tiếp tục gia tăng các hoạt động móc nối, liên lạc, chỉ đạo vào bên trong phục hồi, phát triển tổ chức FULRO, “TLĐG”; kích động, lôi kéo đồng bào DTTS trốn sang Campuchia³⁰. An ninh tôn giáo còn xảy tình trạng hoạt động các đạo lạ trái phép³¹. Liên quan đến an ninh nông thôn còn một số vụ việc tiềm ẩn yếu tố phức tạp chưa được giải quyết dứt điểm³². Tiếp xúc, gặp gỡ tuyên truyền, giáo dục và yêu cầu chấp hành nghiêm pháp luật; 2.758 lượt tiền kiều hối gửi về với tổng số tiền quy đổi khoảng 24.367.272.000 VNĐ, qua công tác nắm tình hình chưa phát hiện các đối tượng sử dụng kiều hối trên để hoạt động FULRO, “TLĐG”.

- **Tình hình trật tự an toàn xã hội:** Về phạm pháp hình sự: xảy ra 54 vụ phạm pháp hình sự (tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2016)³³. Vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, môi trường: phát hiện, xử lý 10 vụ vi phạm hành chính (tăng 07 vụ so với cùng kỳ năm 2016). Phạm pháp ma túy: xảy ra 03 vụ (giảm 06 vụ so với cùng kỳ năm 2016). Kết quả đã khởi tố 02 vụ 02 bị can, xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ, 02 đối tượng với số tiền 1.500.000đ. Tình

³⁰ Phát hiện 10 đối tượng FULRO lưu vong (Thái Lan: 07, Campuchia: 01, Mỹ: 02) tuyên truyền, chỉ đạo 49 lượt cho 06 đối tượng bên trong địa bàn huyện; Liên quan đến hoạt động trốn, có 11 trường hợp người DTTS trốn sang Campuchia, Thái Lan (tăng 02 đối tượng so với năm 2016), trong đó 01 trường hợp do mâu thuẫn gia đình đã cùng người yêu ở huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk trốn sang Campuchia theo hướng Đồn Biên phòng Cửa khẩu Bu Prăng, Đắk Nông bị bắt trao trả, 10 trường hợp trốn thoát sang Thái Lan (Ia Le: 05, Ia Phang: 05). Phát hiện 06 đối tượng có ý định trốn qua đường công khai bằng cách làm Hộ chiếu xuất cảnh qua Malaysia để đi du lịch nhưng mục đích khi hết thời hạn được phép tạm trú trong thời gian du lịch ở Malaysia sẽ không về nước mà tìm cách trốn ở lại để lao động bất hợp pháp ở Malaysia (làng Kênh Mek (02), Kênh Toong (04)-xã Ia Le). Ngoài ra, Công an huyện đã tiếp nhận 05 trường hợp trốn sang Campuchia được UNHCR trao trả, 03 trường hợp trốn sang Thái Lan được vận động quay về; đồng thời bàn giao cho cấp ủy, chính quyền cơ sở tiếp nhận và tiếp tục theo dõi, quản lý tại cộng đồng.

³¹ Phát hiện một số “tà đạo”, “đạo lạ” xâm nhập địa bàn hoạt động như: tại địa bàn xã Ia Le xuất hiện “Đạo tràng niệm Phật vắng sanh”; phát hiện 02 đối tượng lạ phát tán tài liệu có tựa đề “Giới thiệu Pháp Luân Đại Pháp, môn tu luyện cổ xưa cho cuộc sống hiện đại” trên địa bàn thị trấn Nhon Hòa, xã Ia H'ru, thu giữ 79 tập tài liệu; tại địa bàn xã Ia Dreng phát hiện 01 đối tượng tham gia tà đạo “Pháp môn diệu âm”.

³² Như vụ 08 hộ dân thôn Buôn Yang, xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk tranh chấp đất với Công ty CP ĐTXD Trường Thịnh; 14 hộ dân làng K'ui, xã Ia Blứ đến xâm canh trong khu vực thuộc Tiểu khu 1131, 1136 xảy ra tranh chấp với Công ty Đức Long, diện tích tranh chấp khoảng 08ha; 33 hộ dân ở xã Ia Le (làng Kênh Săn có 17 hộ; làng Kênh Mek có 16 hộ) khiếu nại Công ty Trường Thịnh đưa máy vào khu vực dân đang sản xuất để cày xới hoa màu của dân; 02 nhóm người DTTS trên địa bàn huyện sang tỉnh Đắk Lắk để khai phá, lấn chiếm đất trái phép làm nương rẫy (Nhóm do Kpuih Tin và Nhóm do Siu Blô).

³³ Gồm: Cố ý gây thương tích: 13 vụ; Cướp tài sản: 04 vụ; Đánh bạc: 05 vụ; Hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản: 04 vụ; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 01 vụ; Trộm cắp tài sản: 21 vụ; Giao cấu với trẻ em: 02 vụ; Cưỡng đoạt tài sản: 01 vụ; Giết người: 01 vụ; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 01 vụ; Cướp giật tài sản: 01 vụ. Điều tra mở rộng 03 vụ Trộm cắp tài sản (xảy năm 2016). Thiệt hại do tội phạm gây ra: Chết 02 người; bị thương 13 người, tổng giá trị tài sản khoảng 530.000.000đ. Tội phạm là người DTTS thực hiện: 14 vụ - 24 đối tượng (chiếm tỷ lệ 25,93% về số vụ); tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên thực hiện: 18 vụ - 25 đối tượng (chiếm tỷ lệ 33,3% về số vụ).

hình tai nạn giao thông, va chạm giao thông: xảy ra 29 vụ làm 12 người chết, 35 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 132.400.000đ (giảm 14 vụ, giảm 16 người chết, tăng 02 người bị thương so với cùng kỳ năm 2016). Tai nạn xã hội: xảy ra 08 vụ, chết 07 người (giảm 03 vụ, 07 người chết so với cùng kỳ năm 2016)³⁴. Cháy, nổ: xảy ra 03 vụ cháy, trong đó: 01 vụ cháy nhà, 02 vụ cháy trụ tiêu (tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2016), thiệt hại khoảng 385.000.000đ.

3.2. Công tác quân sự, quốc phòng địa phương: duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở, công tác phối hợp giữa các lực lượng, tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn được thực hiện thường xuyên; trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ tuần lễ cấp cao APEC; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ 02 xã (Ia Rong, Ia Phang) bảo đảm an toàn, kết quả đạt khá; làm tốt công tác phục vụ Bộ CHQS tỉnh kiểm tra đơn vị vững mạnh toàn diện năm 2017 đối với Ban CHQS huyện, Ban CHQS xã Ia Le, Ia Phang, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ QS-QPĐP 2 năm 2016, 2017 đối với Ban CHQS huyện, Ban CHQS các xã, thị trấn và kiểm tra quy chế phối hợp; tổ chức diễn tập Chỉ huy-Tham mưu 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa, bảo đảm an toàn, kết quả đạt khá; kiện toàn cán bộ Ban CHQS xã Ia Le, xã Ia Phang, xã Chư Don, thị trấn Nhon Hòa; kiện toàn Hội đồng GDQP và AN từ cấp huyện đến xã, thị trấn hoạt động có nề nếp, hiệu quả; triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QP, AN cho các đối tượng 3, 4, chức việc; kiểm tra Hội đồng GDQP, AN xã Ia Le, Ia Rong kết quả đạt khá, xã Ia Le đạt trung bình; giao quân năm 2017 đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức tổng kết công tác tuyển quân năm 2017 triển khai nhiệm vụ năm 2018.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp dân giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng:

Trong năm 2017 đã tiến hành thanh tra và kết luận 11 cuộc, đã phát hiện sai phạm sau Thanh tra năm 2017 số tiền là: 97.451.600đ³⁵. Qua thanh tra đã chấn chỉnh kịp thời những sai phạm, thiếu sót và xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân có sai phạm.

Công tác tiếp công dân: toàn huyện đã tiếp dân được 215 lượt có 209 người (giảm 34 lượt 40 người so với năm 2016). Trong đó: UBND huyện Thanh tra huyện các ngành chức năng thuộc huyện, tiếp dân được 111 lượt có 111 người (giảm 21 lượt 21 người so với năm 2016); UBND các xã, thị trấn tiếp được 104 lượt có 98 người (giảm 13 lượt 19 người so với năm 2016). UBND huyện đã thường xuyên tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và 15 hàng tháng.

Toàn huyện đã tiếp nhận được: 90 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, tăng 01 đơn so với năm 2016. Trong đó: 78 đơn kiến nghị, 05 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo; riêng UBND huyện tiếp nhận 67 đơn (tăng 26 đơn so với năm 2016), trong đó: 55 đơn kiến nghị, 05 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo; UBND các xã, thị trấn tiếp nhận 23 đơn (giảm 25 đơn so với năm 2016, trong đó 23 đơn kiến nghị). Đã giải quyết

³⁴ Trong đó: tự tử 05 vụ, 04 người chết, tai nạn lao động 01 vụ, 01 người chết, do tai nạn bệnh lý 02 vụ, 02 người chết.

³⁵ Trong đó: 03 cuộc trách nhiệm của thủ trưởng về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo thẩm quyền; 06 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và phòng chống tham nhũng thuộc UBND xã Ia Hrú, UBND xã Ia Blư, phòng Tài nguyên và MT; Trường THCS Nguyễn Trãi, Trường Tiểu học Kpă Klong, Đài Truyền thanh-TH; 01 cuộc thanh tra đột xuất tại UBND xã Ia Blư về việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và phòng chống tham nhũng năm 2014, 2016; 01 cuộc Thanh tra đất 5% tại UBND xã Ia Hrú. Cụ thể đối với UBND xã Ia Hrú số tiền là: 17.290.000đ; phòng Tài nguyên và MT: 6.444.000đ; UBND xã Ia Blư năm 2015 số tiền là: 14.357.000đ; 01 cuộc thanh tra đột xuất tại UBND xã Ia Blư năm 2014, 2016 là: 53.360.600đ; Đài Truyền thanh-TH 6.000.000đ.

xong 82/90 đơn, đạt 91,1%, trong đó: UBND huyện, Thanh tra huyện và các ngành chức năng thuộc huyện đã kiểm tra, xác minh, giải quyết xong: 61/67 đơn chiếm 91%, còn 06 đơn đang trong thời gian giải quyết (tổ cáo 07 đơn/07 đơn chiếm 100%; khiếu nại 05/05 đơn chiếm 100%; kiến nghị 49 đơn chiếm 80,3%); UBND các xã, thị trấn đã tổ chức hòa giải 21/23 đơn chiếm 91,3% (21 đơn kiến nghị), còn 02 đơn đang trong thời gian hòa giải ³⁶.

3.4. Công tác Nội vụ: tiếp tục củng cố, thành lập, kiện toàn 50 Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Đoàn kiểm tra, Tổ công tác để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế và quản lý xã hội ở địa phương. Thực hiện kịp thời công tác cán bộ và chính sách đối với cán bộ, công chức như: quy hoạch, tiếp nhận, bổ nhiệm, điều động, nâng lương, chuyển ngạch, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức ³⁷.

- Công tác thi đua khen thưởng: tặng giấy khen cho 190 tập thể và 163 cá nhân. Tặng danh hiệu lao động tiên tiến cho 840 cá nhân, danh hiệu tập thể lao động tiên tiến cho 53 tập thể, danh hiệu đơn vị tiên tiến cho 05 tập thể, danh hiệu chiến sĩ tiên tiến cho 48 cá nhân, danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở cho 127 cá nhân. UBND tỉnh khen thưởng 03 tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen tỉnh cho 04 cá nhân, Cờ của UBND tỉnh cho 03 tập thể, Cờ của Chính phủ cho 01 tập thể.

- Công tác cải cách hành chính: UBND huyện quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2017, giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa đảm bảo đúng quy định; thực hiện việc chuyển trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; lấy phiếu đánh giá của người dân tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã; rà soát đánh giá công tác CCHC tại các xã, thị trấn; báo cáo công tác kiểm soát TTHC, kết quả kiểm tra công tác CCHC, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện bộ chỉ số CCHC và ban hành kế hoạch phân công nhiệm vụ thực hiện Bộ chỉ số cải cách hành chính. Đã tổ chức Hội nghị xin lỗi công dân, yêu cầu lãnh đạo phòng Tài nguyên-Môi trường và lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

³⁶ Đơn kiến nghị là 78/90 đơn chiếm 87%, đã giải quyết xong 70/78 đơn chiếm 90% (trong đó: 49/70 đơn kiến nghị nội dung có đúng có sai, chiếm 70%; 15/70 đơn kiến nghị có nội dung đúng chiếm 21%; 06/70 đơn kiến nghị có nội dung sai chiếm 8,5%). Đơn giải quyết đúng thời hạn 62/70 đơn chiếm 89% đơn). Còn 08 đơn kiến nghị đang trong thời gian xem xét giải quyết; Đơn khiếu nại là 05/90 đơn chiếm 5,6%, đã giải quyết xong 05/05 chiếm 100% (trong đó: 01/05 đơn khiếu nại có nội dung đúng chiếm 20%, 03/05 đơn khiếu nại có nội dung vừa đúng, vừa sai chiếm 60%, 01/05 đơn khiếu nại đơn có nội dung sai chiếm 60%); Đơn tố cáo: 07/90 đơn chiếm 7,8%, đã giải quyết xong 07/07 chiếm 100% (trong đó có: 03/07 đơn tố cáo nội dung có đúng có sai chiếm 43%; 03/07 đơn tố cáo có nội dung sai chiếm 43%, 01/07 đơn có nội dung đúng chiếm 14%. Đơn giải quyết đúng thời hạn là 06/07 đơn chiếm 86%).

³⁷ Nâng bậc lương thường xuyên cho 01 cán bộ, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho 01 cán bộ công chức thuộc diện UBND tỉnh quản lý; nâng bậc lương cho 286 CCVC cấp huyện, cấp xã và phụ cấp thâm niên vượt khung cho 55 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; điều chỉnh phụ cấp thâm niên nghề giáo cho 342 giáo viên, cho hưởng phụ cấp thâm niên nghề nhà giáo cho 103 giáo viên mới, cho phép nâng thâm niên nghề đối với 01 công chức ngành Thanh tra; tuyển dụng và phân công công tác đối với 34 giáo viên; bổ nhiệm 05 kế toán trưởng; bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm 18 CBCCVC lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị; điều động, luân chuyển, tiếp nhận 43 CCVC; thông báo nghỉ hưu 02 viên chức đến tuổi; giải quyết cho 05 viên chức giáo dục nghỉ hưu; cho nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản 02 viên chức, cho thôi việc 04 CCVC theo nguyện vọng; cử 876 cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; Tuyển dụng đối với 10 công chức cấp xã, xét tuyển dụng chức danh Trưởng Công an xã Ia Blư, xã Ia Hnú; Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Phang, bổ nhiệm công an chính quy giữ chức danh Trưởng Công an xã Ia Hla; quy hoạch Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự xã Chư Don, xã Ia Dreng; xếp lương cho 08 cán bộ cán bộ xã; cho thôi giữ chức danh Trưởng Công an xã Ia Le, Ia Hla theo quy định; bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Chính trị viên Phó BCHQS xã Ia Phang; miễn nhiệm chức danh Phó Trưởng Công an xã Ia Blư; miễn nhiệm, bổ nhiệm Công an viên Thường trực xã Ia Hnú, Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Dreng; chuyển chuyển 01 công chức xã Ia Rong được công tác tại xã Ia Pal, huyện Chư Sê.

huyện trực tiếp xin lỗi công dân vì không giải quyết hồ sơ công dân đúng thời gian quy định.

- Công tác tôn giáo: UBND huyện đã chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động tôn giáo; các xã, thị trấn tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định pháp luật, nhất là các ngày lễ của các tôn giáo. Tuy nhiên, tình trạng coi nói, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép, mua bán, chuyển nhượng đất đai liên quan đến tôn giáo vẫn còn xảy ra.

- Công tác kiểm tra giờ giấc: trong năm đã tổ chức 08 đợt kiểm tra giờ giấc tại các phòng ban, đơn vị và tại các quán cà phê trên địa bàn huyện. Qua đó đã phát hiện 40 công chức (trong đó có 09 lãnh đạo) thuộc 11 đơn vị đã vi phạm giờ giấc làm việc.

3.5. Công tác Tư pháp: tiếp nhận và cấp phát 9.633 tờ gấp các loại; 1.123 cuốn sổ tay pháp luật các loại; 33 cuốn đặc san phổ biến, giáo dục pháp luật; 03 đĩa tuyên truyền; triển khai các Luật mới ban hành được 340 người tham dự, biên soạn 08 bản tin pháp luật; cấp phát 616 cuốn đội ngũ báo cáo viên; Tổ chức tuyên truyền miệng được 123 buổi tuyên truyền với 16.515 lượt người tham dự; tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh không dây được 121 chương trình với 121 giờ phát sóng. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền các luật mới ban hành³⁸. Công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực toàn huyện là 12.331 trường hợp được thực hiện theo đúng quy định³⁹. Đã tiến hành kiểm tra 13 Nghị quyết của HĐND các xã, thị trấn. Tiến hành rà soát, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực gồm 6 văn bản; Công tác thẩm định hương ước, xây dựng tủ sách pháp luật, công tác hòa giải cơ sở được quan tâm triển khai thực hiện⁴⁰.

³⁸ Phối hợp với Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, phòng Văn hóa-Thông tin huyện tổ chức tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ quân sự; Phối hợp với Phòng Văn hóa-Thông tin huyện, Công an huyện, Huyện đoàn tổ chức tuyên truyền, chiếu phim lưu động cho 04 xã, thị trấn dọc tuyến đường Quốc lộ 14 với các nội dung hôn nhân cận huyết thống, tảo hôn và giao thông đường bộ thu hút 800 người tham dự; phối hợp với Hội Cựu chiến binh huyện tổ chức tập huấn cho Hội viên về kỹ năng tuyên truyền, Bộ Luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình với 80 người; Phối hợp với Phòng Dân tộc tổ chức tập huấn cho đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết với 60 người tham dự; phối hợp với Phòng Văn hóa-Thông tin tổ chức đợt tuyên truyền sâu rộng về nội dung an toàn giao thông cho 05 xã, thị trấn nằm dọc trục đường Quốc lộ 14 thu hút trên 1500 lượt người tham dự; phối hợp với Hội Nông dân huyện tổ chức tập huấn về kỹ năng tuyên truyền miệng cho 97 người là cán bộ Hội Nông dân của các xã, thị trấn và tổ chức Hội thi "Nông dân với pháp luật" lần thứ nhất năm 2017 với 45 người tham dự, thu hút trên 200 lượt người đến dự cổ vũ; tổ chức tư vấn pháp luật cho Hội viên Hội Nông dân với 26 trường hợp.

³⁹ Công tác đăng ký quản lý hộ tịch: trong năm đã tiếp nhận và giải quyết 22 trường hợp, trong đó: 06 trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài, 01 trường hợp cải chính hộ tịch, 12 trường hợp cải chính hộ tịch, 03 trường hợp xác định lại dân tộc; Công tác chứng thực: đã tiếp nhận và giải quyết 406 trường hợp sao y bản chính bằng tiếng Việt, 02 trường hợp chứng thực chữ ký người dịch, 01 trường hợp chứng thực hợp đồng mua bán tài sản là động sản. Các xã, thị trấn đã tiếp nhận giải quyết: đăng ký kết hôn 607 trường hợp; đăng ký khai sinh 1.831 trường hợp (trong đó: đăng ký đúng hạn 1.333 trường hợp, đăng ký quá hạn 498 trường hợp); đăng ký lại việc sinh 158 trường hợp; đăng ký khai tử 373 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 215 trường hợp; cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ gốc 358 trường hợp; thay đổi hộ tịch 06 trường hợp; cải chính hộ tịch 14 trường hợp; bổ sung hộ tịch 06 trường hợp; nhận cha, mẹ, con 07 trường hợp; đăng ký giám hộ 01 trường hợp; đăng ký nuôi con nuôi 01 trường hợp. Công tác chứng thực: đã tiếp nhận và giải quyết 8.732 trường hợp, trong đó: 30 hợp đồng thế chấp tài sản; 95 trường hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; 43 hợp đồng tặng cho tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; 28 trường hợp chứng thực chữ ký; 06 trường hợp chứng thực di chúc; 25 trường hợp thỏa thuận phân chia di sản thừa kế; 8.505 trường hợp sao y bản chính tiếng Việt.

⁴⁰ Công tác Hương ước: đã tiếp nhận thẩm định 49 Hương ước sửa đổi, bổ sung; phê duyệt 17 Hương ước sửa đổi, bổ sung; còn lại 32 Hương ước đang trình phê duyệt; có 40 tủ sách pháp luật với 3.894 đầu sách; hòa giải cơ sở đã thụ lý 111 vụ, đã hòa giải thành 99 vụ, hòa giải không thành 8 vụ, đang hòa giải 04 vụ (trong đó: đất đai 42 trường hợp, dân sự 36 trường hợp, hôn nhân và gia đình: 33 trường hợp).

3.5. Công tác Thi hành án: Tổng số việc đã thụ lý năm 2017 là 683 việc (số cũ chuyển sang 185 việc, số thụ lý mới 498 việc), số việc phải thi hành: 681việc, tăng 27% so với cùng kỳ, số việc có điều kiện thi hành 539 việc (chiếm 79% so với số việc phải thi hành). Trong đó: số việc có điều kiện thi hành, đã giải quyết xong 402 việc/539 việc (chiếm 75% so với số việc phải thi hành) giảm 5% so với cùng kỳ, thi hành xong hoàn toàn 388 việc (chiếm 72% so với số việc có điều kiện thi hành); Tổng số tiền đã thụ lý 73.445.361.000đ (số cũ chuyển sang 10.999.565.000đ; số thụ lý mới 62.445.796.000đ), số tiền phải thi hành 72.740.939.000đ (tăng 364% so với cùng kỳ), số tiền có điều kiện thi hành 27.242.062.000đ (chiếm 37% so với số phải thi hành), đã giải quyết xong 11.326.454.000đ (chiếm 42% so với số phải thi hành) giảm 01% so với cùng kỳ), đã thi hành xong hoàn toàn 8.011.865.000đ (chiếm 29,6% so với số việc có điều kiện thi hành).

4. Thực hiện các chỉ tiêu như sau: như vậy trong 24 chỉ tiêu, dự ước có 18 chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện đề ra cho năm 2017 có khả năng đạt và vượt kế hoạch; còn 06 chỉ tiêu không đạt (có bảng chi tiết kèm theo).

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2017, tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện tiếp tục có bước chuyển biến tích cực. Tăng trưởng kinh tế đạt 10,05%, Các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp đều đạt và vượt so với kế hoạch, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được quan tâm chỉ đạo không có cháy rừng xảy ra; các hoạt động thú y, bảo vệ thực vật, mô hình khuyến nông, khuyến lâm được quan tâm triển khai có hiệu quả trong năm 2017; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được chú trọng. Các công trình đều triển khai theo đúng tiến độ thi công và giải ngân vốn. Công tác cấp GCN QSD đất cho nhân dân được quan tâm chỉ đạo từ huyện đến cơ sở. Các lĩnh vực văn hóa-xã hội, giáo dục-đào tạo, y tế, thông tin truyền thông tiếp tục có bước phát triển phục vụ nhu cầu nhân dân; quan tâm, chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội tại cộng đồng; hoàn thành sửa chữa và xây mới nhà ở cho 34 cho người có công với cách mạng. Các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của một số ngành được tổ chức chu đáo, thiết thực, tiết kiệm. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức Hội, Đoàn thể. Việc kiện toàn bộ máy, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định. Công tác tiếp dân, thanh tra giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đã được quan tâm chỉ đạo, phối hợp với các ngành của tỉnh giải quyết dứt điểm một số vụ việc có tính chất kéo dài, phức tạp. Công tác cải cách hành chính đã được quan tâm, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn ở huyện và ở cơ sở đã được phát huy. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, nắm bắt di, biến động, phân loại từng đối tượng để quản lý giáo dục kịp thời. Công tác QPQSDP đã được củng cố và kiện toàn đáp ứng được nhu cầu QPQSDP, giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn. Tai nạn giao thông giảm 02 tiêu chí so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số khó khăn, tồn tại cần quan tâm khắc phục đó là: công tác rà soát đánh giá thực trạng các tiêu chí NTM theo bộ tiêu chí giai đoạn

2017-2020 còn chậm; công tác xây dựng cánh đồng lớn, công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu; việc triển khai kế hoạch trồng rừng tuy vượt kế hoạch nhưng gặp nhiều khó khăn. Tình trạng vi phạm Luật quản lý bảo vệ và phát triển rừng vẫn khá phức tạp; giá các mặt hàng nông sản, nhất là hồ tiêu giảm mạnh ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và công tác thu thuế tại địa bàn; thu ngân sách đạt thấp, thu nợ đọng thuế, đầu giá đất thu tiền còn nhiều khó khăn, hạn chế. Công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm; đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao; giáo dục, y tế vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn; chất lượng giáo dục chưa tương xứng với sự đầu tư; triển khai xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chậm. Công tác quản lý dân di cư tự do tại xã Ia Le còn nhiều bất cập, chưa có những biện pháp, giải pháp kịp thời để ngăn chặn; tình trạng tranh chấp đất đã giao cho Doanh nghiệp triển khai dự án vẫn còn diễn ra. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại của các xã, thị trấn chưa quan tâm, giải quyết, có dấu hiệu đùn đẩy. Công tác cải cách hành chính, trách nhiệm chủ trì tham mưu của một số Thủ trưởng cơ quan, đơn vị còn một số hạn chế, cá biệt có những đơn vị để Lãnh đạo UBND huyện nhắc nhở nhiều lần trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; sự phối hợp trong giải quyết công việc giữa phòng ban và các đơn vị chưa được nhịp nhàng; tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng chưa bền vững; tình hình móc nối phục hồi hoạt động FULRO, "Tin lành Đêga", lôi kéo người dân tộc thiểu số vượt biên chưa được ngăn chặn. Hoạt động tôn giáo trái phép, lợi dụng tôn giáo tuyên truyền, xuyên tạc nhằm chống phá chính quyền chưa được phát hiện, xử lý kịp thời. An ninh nông thôn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp như: ở xã Ia Le khiếu nại Công ty Trường Thịnh đưa máy vào khu vực dân đang sản xuất để cày xới hoa màu của dân; 02 nhóm người DTTS trên địa bàn huyện sang tỉnh Đắk Lắk để khai phá, lấn chiếm đất trái phép làm nương rẫy (Nhóm do Kpuih Tin và Nhóm do Siu Blô).

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG-AN NINH NĂM 2018

Năm 2018, là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 05 năm giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện. Theo dự báo tình hình kinh tế-xã hội năm 2018 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước hạn hẹp, giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực của huyện có nhiều biến động; hiện tượng biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống, an ninh chính trị còn tiềm ẩn những yếu tố bất ổn; điều đó đặt ra cho huyện cần có những biện pháp, giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để đạt và vượt những chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2018

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế tài nguyên đất đai, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng hợp lý và bền vững. Tạo chuyển biến rõ rệt về tái cơ cấu kinh tế (trọng tâm là lĩnh vực nông nghiệp) gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, cải thiện môi trường

đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Thúc đẩy phát triển văn hóa, thể thao. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội nhằm tạo sự ổn định, làm cơ sở phát triển kinh tế-xã hội

2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	9,66%.
Trong đó:	
+ Nông - Lâm nghiệp tăng:	6,14%.
+ Công nghiệp - Xây dựng tăng:	12,23%.
+ Thương mại - Dịch vụ tăng:	13,64%.
- Cơ cấu kinh tế	
+ Nông - Lâm nghiệp:	47,16%.
+ Công nghiệp - Xây dựng:	29,08%.
+ Thương mại - Dịch vụ:	23,76%.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới:	01 xã.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:	47,910 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách năm 2018:	316,527 tỷ đồng.
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội:	984 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người (giá hiện hành):	42,70 triệu
đồng/người.	
- Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng:	85,19 triệu đồng.

2.2. Các chỉ tiêu văn hóa xã hội

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên:	1,45%.
- Số lao động được giải quyết việc làm:	900 người.
- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí hiện hành:	10,38%
- Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường:	97%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học:	02 trường.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng:	19,1%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng:	97%.
- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế so với tổng số dân:	95%.
- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội:	4,59%.
- Xây dựng thôn, làng văn hóa:	02 thôn, làng.

2.3. Các chỉ tiêu môi trường

- Diện tích rừng trồng:	247 ha.
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh:	99%.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự giám sát của HĐND các cấp, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức Đoàn thể, tạo sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, yêu cầu các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tập trung khắc phục khó khăn, khai thác tối đa tiềm năng, phát huy thế mạnh của từng ngành, từng

lĩnh vực, từng địa bàn; quyết tâm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ năm 2018. Tạo khí thế, niềm tin, động lực mới, chủ động triển khai nhiệm vụ năm 2018 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm.

1.2. Đề cao trách nhiệm cá nhân trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách; tăng cường trách nhiệm trong phối hợp công tác; thường xuyên nắm bắt thông tin, chủ động, kịp thời đề xuất, xử lý hoặc phối hợp xử lý những vấn đề đột xuất, phát sinh và những vấn đề bức xúc mà dư luận quan tâm. Tăng cường kiểm tra công vụ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm công chức, viên chức có những hành vi vi phạm quy định về đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp, những việc công chức, viên chức không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

1.3. Tập trung xây dựng cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện chỉ đạo của UBND huyện và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

1.4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức hội, đoàn thể tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các cấp chính quyền, nhất là trong việc triển khai thực hiện các chính sách, các khoản hỗ trợ tại cơ sở.

2. Lĩnh vực kinh tế

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chương trình hành động toàn khóa của Đảng bộ huyện và của UBND huyện giai đoạn 2015-2020. Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng năm 2018 để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể và triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm.

2.2. Tập trung rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội đã được UBND huyện phê duyệt, đảm bảo sát thực tế, có tính khả thi cao; rà soát, loại bỏ các quy hoạch, kế hoạch không còn phù hợp, không khả thi.

2.3. Ngành nông nghiệp triển khai quyết liệt các kế hoạch về tái canh cây cà phê, trồng rừng; từng bước hình thành các cánh đồng lớn, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích. Tập trung bảo đảm cấp nước phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng ở những vùng không chủ động được nước, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do tác động của biến đổi khí hậu. Triển khai các giải pháp thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, việc sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Theo dõi, nắm chắc tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và chủ động triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch. Tiếp tục phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp và nhân rộng một số mô hình sản xuất, chăn nuôi hiệu quả, phù hợp với địa phương.

- Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức bằng nhiều hình thức phù hợp để nâng cao tính tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai lồng ghép và huy động các

nguồn vốn thực hiện Chương trình, bảo đảm chất lượng, các tiêu chí đạt được phải bền vững, tránh mang tính hình thức.

2.4. Triển khai việc mở rộng diện tích rừng trồng, xử lý kịp thời tình trạng dân di cư tự do, không để người dân phá rừng làm nương rẫy. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật; triển khai tốt kế hoạch thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên địa bàn từng xã; triển khai hiệu quả kế hoạch trồng rừng năm 2018.

2.5. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2018, đặc biệt là cấp Giấy chứng nhận QSD đất tập trung; Công tác BTHT, GPMB & TĐC các công trình, dự án trọng điểm trọng năm 2018; giải quyết hồ sơ xin chuyển nhượng QSD đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đăng ký thế chấp, bảo lãnh QSD đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật. Kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện, tuyên truyền hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.

2.6. Chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp, tập trung thực hiện các giải pháp kiểm soát giá, tránh tích tụ nâng giá. Trước mắt, tăng cường các biện pháp đảm bảo nguồn hàng, cung ứng hàng hóa để đáp ứng đủ nhu cầu trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2018, bảo đảm bình ổn thị trường và giá cả, không để thiếu hàng, sốt giá, nhất là các mặt hàng thiết yếu.

2.7. Rà soát từng khoản thu, từng sắc thuế để triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp khai thác tối đa nguồn thu, đảm bảo hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018. Tăng cường công tác kiểm tra chống thất thu thuế; tiếp tục tăng cường thu hồi nợ đọng thuế; thực hiện giao quyền tự chủ đầy đủ cho các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; thường xuyên theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

2.8. Các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các chủ đầu tư có dự án dự kiến khởi công mới năm 2018 khẩn trương hoàn thành mọi thủ tục có liên quan, triển khai công tác giải phóng mặt bằng để đảm bảo khởi công thực hiện ngay từ tháng 01 năm 2018.

3. Lĩnh vực văn hóa-xã hội

3.1. Ngành giáo dục và đào tạo tập trung nâng cao chất lượng dạy và học. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống, rèn luyện kỹ năng sống gắn với giáo dục thể chất, thực hiện các giải pháp giảm thiểu đuối nước ở học sinh, trẻ em. Phấn đấu đẩy nhanh tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học, thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ học sinh; đẩy mạnh phát triển giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng dạy và học ở các bậc học, chú trọng phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, phấn đấu duy trì, nâng cao chất lượng, số lượng học sinh đạt giỏi cấp tỉnh, huyện, bồi dưỡng học sinh yếu kém; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, PCGD THCS và Mầm non 5 tuổi.

3.2. Ngành Y tế tăng cường công tác phòng chống và giám sát các loại dịch bệnh ở người, không để dịch xảy ra. Duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia. Xây dựng xã Chư Don đạt chuẩn Quốc gia về Y tế; quản lý chặt chẽ về an toàn vệ sinh thực phẩm,

công tác hành nghề y dược tư nhân; duy trì công tác tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD.

3.3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày Lễ lớn, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện. Tổ chức các Hội thi, các giải đấu thể thao, văn nghệ và tham gia đầy đủ các hoạt động văn hoá văn nghệ thể thao do tỉnh tổ chức. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực văn hoá. Tăng cường, đổi mới chất lượng tin, bài viết và các chuyên mục phát thanh, truyền hình phát trên sóng Truyền thanh-Truyền hình huyện và gửi tỉnh, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền của Đài truyền thanh cơ sở.

3.4. Phòng Lao động-Thương binh và xã hội, các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan triển khai cụ thể kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, tập trung giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phần đầu không còn hộ nghèo là gia đình đối tượng chính sách; Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, công tác người có công và các hoạt động kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7/2018, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia ATVSLĐ-PCCN năm 2018.

3.5. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chương trình cấp không các mặt hàng chính sách; Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn, chính sách định canh định cư, chương trình bố trí dân cư. Triển khai cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và người sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn.

3.6. Tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến chính sách BHXH, BHYT, nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi khi tham gia BHYT; tuyên truyền sử dụng thẻ BHYT trong công tác khám chữa bệnh. Kiểm tra công tác cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được Ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Lĩnh vực nội chính

4.1. Thành lập và kiện toàn các Hội đồng, Ban Chỉ đạo, một số đoàn công tác của cấp huyện để triển khai nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu đặt ra và đúng theo qui định của pháp luật. Tăng cường thực hiện nghiêm quy chế làm việc, đảm bảo chế độ thông tin để cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, Mặt trận giám sát và các ngành chuyên môn chủ động triển khai thực hiện. Các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý người làm, người đi học, người đi công tác.

4.2. Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tránh gây phiền hà cho nhân dân; thực hiện Bộ Chỉ số CCHC, triển khai xây dựng hệ thống quy trình ISO 9001:2008 cấp huyện, cấp xã; tiếp nhận và trả kết quả “một cửa điện tử cấp huyện”, “một cửa liên thông” và dịch vụ bưu chính công ích tại các phòng ban, đơn vị. Biên soạn tài liệu tuyên truyền để cấp phát cho các thành viên Hội đồng PBGDPL huyện dùng làm tài liệu tuyên truyền.

4.3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về đấu tranh, phòng ngừa tham nhũng. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại các trụ sở tiếp công dân. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố

cáo của công dân; bên cạnh đó kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm.

4.4. Các cơ quan, đơn vị tăng cường bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, tăng cường tuần tra, kiểm soát địa bàn, chủ động trong công tác nắm tình hình, đấu tranh vô hiệu hóa mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bọn phản động, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội. Tích cực vận động, tuyên truyền, đấu tranh, bóc gỡ các điểm nhóm phục hồi FULRO, "Tin lành Đegar", các đường dây đưa người dân tộc thiểu số vượt biên trái phép.

4.5. Chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, tranh chấp, khiếu kiện trong dân, nhất là các vụ việc có dấu hiệu phức tạp, kéo dài, đông người, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; các hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá chính quyền, xây dựng, coi nói cơ sở thờ tự trái pháp luật; giảm thiểu các tai, tệ nạn xã hội.

4.6. Đẩy mạnh đấu tranh, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác điều tra, xử lý tội phạm; triển khai quyết liệt các biện pháp để kiểm soát tội phạm ma túy, xử lý triệt để các đối tượng có hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển ma túy. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy.

4.7. Triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy. Địa phương nào để xảy ra tai nạn giao thông tăng cao thì Người đứng đầu địa phương đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện. Chỉ đạo huy động tối đa các lực lượng phối hợp tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đảm bảo khép kín các địa bàn trọng điểm, chú trọng các chuyên đề xử lý lỗi là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông.

4.8. Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ từ huyện đến các xã, thị trấn, nắm chắc tình hình ANCT trên địa bàn; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Quân sự, Công an và Kiểm lâm theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP và Nghị định số 133/2015/NĐ-CP; rà soát phúc tra xây dựng, huấn luyện lực lượng DBĐV, DQTV theo chỉ tiêu của tỉnh giao. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP và AN cho các đối tượng theo kế hoạch, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ 03 xã; tổ chức giao quân năm 2018 đạt chỉ tiêu giao, bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt các chế độ chính sách hậu phương quân đội.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ANQP năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2018 của huyện Chư Pưh. UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Sở Tài chính; Cục Thống kê tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, UBMTTQ huyện;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các Ủy viên UBND huyện;
- Các Phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Tứ